

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HẢI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22-12-2021

V/v “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quang Minh Nghiêm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tịnh, ông Lê Văn Lil .

***Thư ký phiên tòa:*** bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa:*** Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** chị Thái Bích H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

**Bị đơn:** anh Trần Quốc Ng, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(chị H và anh Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 20/10/2021, trong quá trình tố tụng chị Thái Bích H trình bày:

***Về hôn nhân:*** Chị với anh Ng chung sống vào năm 2000, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã LĐĐ A đăng ký kết hôn ngày 22/3/2005.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, chị và anh Ng có 02 người con chung. Tuy nhiên, những năm gần đây giữa chị và anh Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, khi cãi nhau anh Ng thường đánh chị nên cuộc sống

luôn căng thẳng, không hạnh phúc. Chị và anh Ng cũng nhiều lần hòa giải để tiếp tục chung sống nhưng không thành. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn.

*Về con:* người con là Trần Bảo Yên, sinh năm 2000 đến nay đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết; người con Trần Tấn Phát, sinh ngày 22/02/2005, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản:* chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Quốc Ng trình bày ý kiến tại biên bản ghi lời khai ngày 01/12/2021:

*Về hôn nhân:* Anh và chị H chung sống vào năm 2000, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã LDD A đăng ký kết hôn ngày 22/3/2005.

Trong thời gian chung sống, giữa anh với chị H có phát sinh mâu thuẫn, nhưng là mâu thuẫn nhỏ.

Hiện nay vợ chồng không còn sống chung khoảng 02 tháng. Nguyên nhân vợ chồng sống ly thân là trong một lần cãi nhau anh có đánh chị H nên chị về nhà cha mẹ ruột ở. Trong thời gian sống ly thân anh vẫn đến gặp và nói chuyện để vợ chồng tiếp tục chung sống nhưng chị H không đồng ý.

Nay chị H yêu cầu ly hôn anh xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chưa trầm trọng nên không đồng ý ly hôn.

*Về con:* người con là Trần Bảo Y, sinh năm 2000 đến nay đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết; người con Trần Tấn P, sinh ngày 22/02/2005, trường hợp vợ chồng ly hôn, anh đồng ý giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản:* anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

*Nội dung vụ án:*

*Về hôn nhân:* Năm 2000, chị H và anh Ng tự nguyện yêu thương, chung sống và có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của chị H và anh Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho chị H được ly hôn với anh Ng là phù hợp.

*Về con:* Người con Trần Bảo Y đã thành niên nên không xem xét. Người con Trần Tấn P, sinh ngày 22/02/2005, khi ly hôn anh chị thống nhất giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, ngoài ra, nguyện vọng của cháu Phát muốn sống cùng chị H nên cần giao cho chị H nuôi là phù hợp.

*Về tài sản và nợ:* Chị H, anh Ng không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Thái Bích H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Quốc Ng, anh Ng có địa chỉ cư trú tại ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị H và anh Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh Ng.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2000, chị H và anh Ng tự nguyện yêu thương, chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh Ng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, khi cãi nhau anh Ng có đánh chị. Chị H xác định mâu thuẫn giữa chị và anh Ng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, chị không còn tình cảm với anh Ng nên yêu cầu ly hôn. Còn anh Ng xác định, mâu thuẫn giữa anh với chị H là mâu thuẫn nhỏ, có thể hàn gắn được, anh không đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị H và anh Ng không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân hơn 02 tháng, trong khoảng thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Anh Ng không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp gì để hòa giải, hàn gắn mâu thuẫn để vợ chồng tiếp tục chung sống, trong khi chị H vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn.

Xét thấy, hôn nhân của chị H với anh Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh Ng là phù hợp.

[2.2]. Về con: Người con Trần Bảo Y đã thành niên nên không xem xét. Người con Trần Tấn P, sinh ngày 22/02/2005, khi ly hôn anh chị thống nhất giao cho chị H nuôi dưỡng, ngoài ra, nguyện vọng của cháu Phát muốn sống cùng chị H nên cần giao cho chị H nuôi là phù hợp. Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản: Chị H và anh Ng không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị H phải nộp số tiền 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Thái Bích H được ly hôn với anh Trần Quốc Ng.

2. Về con: Giao người con Trần Tấn Phát, sinh ngày 22/02/2005 cho chị Thái Bích H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Trần Quốc Ng có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị Thái Bích H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản: Chị Thái Bích H và anh Trần Quốc Ng không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Thái Bích H nộp số tiền 300.000 đồng, chị Thái Bích H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001822 vào ngày 21/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, chị Thái Bích H và anh Trần Quốc Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã LĐĐ A;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Quang Minh Nghiêm**